

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 4217 /STC-TCĐT

V/v công khai danh mục dự án,
chủ đầu tư có dự án chậm lập
báo cáo quyết toán dự án hoàn
thành đến hết quý III năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình tỉnh:
Giao thông; Dân dụng và Công nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 18/01/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, Công văn số 861/UBND-KTTH ngày 07/3/2023 về việc đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh năm 2023. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương Sở Tài chính tổng hợp, công khai như sau:

1. Tính đến thời điểm ngày 30/9/2023, trên địa bàn tỉnh còn 202 dự án hoàn thành nhưng chưa lập báo cáo quyết toán; trong đó: có 35 dự án chậm lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (*Chi tiết chủ đầu tư, danh mục dự án vi phạm về thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành có phụ lục đính kèm gửi Văn phòng UBND tỉnh công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh*), có 63 công trình đường ngõ xóm của xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức chậm lập báo cáo quyết toán do có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình, trong thời gian chờ kết quả điều tra nên UBND huyện Mộ Đức không công khai danh mục chậm lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

2. Để công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh không còn dự án tồn đọng chậm lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 861/UBND-KTTH ngày 07/3/2023; Sở Tài chính đề nghị Chủ tịch UBND các huyện có danh mục dự án chậm lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đã được Sở Tài chính công khai tại Công văn số 1066/STC-TCĐT ngày 10/4/2023, số 2207/STC-TCĐT ngày 11/7/2023 và tại khoản 1 Công văn này khẩn trương chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát đánh giá tổ chức thực hiện tại địa phương về công tác quyết toán dự án hoàn thành, gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/10/2023, theo hướng đánh giá các chỉ tiêu như sau:

- Tình hình triển khai tại địa phương sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 861/UBND-KTTH ngày 07/3/2023 (liệt kê văn bản và kèm theo báo cáo).

- Tổ chức thực hiện tại địa phương đối với các nội dung đã chỉ đạo tại điểm 1, 2, 3, 4 Công văn số 861/UBND-KTTH ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (*báo cáo chi tiết từng nội dung*).

- Các biện pháp chế tài đã áp dụng trong năm, phân tích đánh giá nguyên nhân dẫn đến chậm lập báo cáo quyết toán từng danh mục dự án, hạng mục, gói thầu cụ thể; kế hoạch xử lý các dự án còn tồn đọng từ nay đến hết năm 2023.

3. Riêng đối với nội dung kiến nghị của UBND huyện Mộ Đức tại Báo cáo số 383/BC-UBND ngày 06/10/2023, Sở Tài chính đề nghị Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc chậm quyết toán 63 danh mục dự án, đề xuất biện pháp xử lý, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét chỉ đạo xử lý (thông qua Sở Tài chính, Sở Nội vụ). Thời gian hoàn thành trước ngày 30/10/2023.

4. Trên cơ sở báo cáo của UBND các huyện, Sở Tài chính sẽ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Nội vụ để tổng hợp, làm tiêu chí đánh giá kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh xem xét, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- VP UBND tỉnh (công khai danh mục dự án chậm lập BCQT)
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- + Giám đốc và các PGĐ Sở;
- + Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCĐT (tdduoc).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ
TÀI CHÍNH

Nguyễn Anh Nam



PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ ÁN HOÀN THÀNH CHẠM LẬP BÁO CÁO QUYẾT TOÁN
ĐẾN HẾT THÁNG 9 NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Công văn số 1217/STC-TCĐT ngày 11/10/2023 của Sở Tài chính Quảng Ngãi)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Đơn vị/dự án	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư/tổng dự toán	Tháng/năm khởi công - hoàn thành		Tổng vốn đầu tư đã thanh toán	Thời gian chậm lập báo cáo quyết toán so với quy định (tháng)	Ghi chú
					Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ			39,636			22,762		
A	Dự án do cấp tỉnh quản lý			0			0		
B	Dự án do cấp huyện quản lý			39,636			22,762		
I	Huyện Bình Sơn			3,651			3,257		
1	Đường xã tuyến Tham hội 1- Tham hội 3 (nối dài) xã Bình Thanh	BQL CTMTQG xã Bình Thanh	C	1,620	2/2020	11/2022	1,354	6	
2	Nhà Ban chỉ huy quân sự xã	UBND xã Bình Nguyên	C	0,700	8/2020	02/2023	0,650	3	
3	Đường thôn tuyến Phước An 1 đến Tây Thành, xã Bình Thanh	BQL CT MTQG xã Bình Thanh	C	1,331	9/2017	11/2022	1,253	6	
II	Huyện Nghĩa Hành			5,500			3,000		
1	Nhà làm việc UBND xã Hành Nhân	UBND xã H. Nhân	C	5,500	2019	11/2022	3,000	6	
III	Huyện Sơn Tây			30,485			16,505		
1	Nước sinh hoạt khu dân cư Ka Xim	UBND xã Sơn Dung	C	2,300	12/2022	03/2023	0,737	2	
2	Nước sinh hoạt KDC Ka Nung	UBND xã Sơn Dung	C	2,013	12/2022	03/2023	0,643	2	
3	Đường BTXM Nhà văn hóa Ka Xim - Gò Lã (giai đoạn 2)	UBND xã Sơn Dung	C	1,501	12/2022	03/2023	0,459	2	
4	Đường BTXM Cà Rá - KDC Ka Xim (Giai đoạn 2)	UBND xã Sơn Dung	C	2,001	12/2022	03/2023	0,626	2	
5	KCH kênh mương Nước Lang, thôn Tang Tong	UBND xã Sơn Liên	C	1,001	11/2022	01/2023	0,336	4	
6	Nâng cấp nước sinh hoạt xóm Mang Ve, thôn Đắc Đoạ	UBND xã Sơn Liên	C	0,550	11/2022	01/2023	0,348	4	

STT	Đơn vị/dự án	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư/tổng dự toán	Tháng/năm khởi công - hoàn thành		Tổng vốn đầu tư đã thanh toán	Thời gian chậm lập báo cáo quyết toán so với quy định (tháng)	Ghi chú
					Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7	Mở rộng và nâng cấp nhà văn hóa Thôn Nước Kia	UBND xã Sơn Tinh	C	0,715	09/2022	12/2022	0,665	5	
8	Xây dựng Đường BTXM nhà ông Hiền - ông Nghên, thôn Bà He, xã Sơn Tinh	UBND xã Sơn Tinh	C	0,429	10/2022	03/2023	0,864	2	
9	Mở rộng nâng cấp đường BTXM trung tâm thôn Ra Tân	UBND xã Sơn Tinh	C	1,201	09/2022	03/2023	0,613	2	
10	Đường thôn BTXM xóm ông Tăng - Bà Phương, thôn Nước Kia	UBND xã Sơn Tinh	C	1,151	09/2022	03/2023	0,602	2	
11	Xây dựng đường BTXM nhà bà Buông đi nhà ông Mót	UBND xã Sơn Tinh	C	1,201	09/2022	03/2023	0,461	2	
12	Đường KDC Đắc Leo, thôn Đắc Ròng (nay là thôn Tà Đô)	UBND xã Sơn Tân	C	1,201	11/2022	02/2023	1,055	3	
13	Đường vào KDC Y Lách thôn Tà Đô	UBND xã Sơn Tân	C	0,770	11/2022	02/2023	0,721	3	
14	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Tân	UBND xã Sơn Tân	C	0,555	11/2022	02/2023	0,528	3	
15	Kiên cố hóa kênh mương cánh đồng Vã Leo	UBND xã Sơn Tân	C	0,722	11/2022	02/2023	0,655	3	
16	Đường thôn: Tuyến UBND xã đi xóm ông Lập (giai đoạn 2)	UBND xã Sơn Bua	C	1,001	09/2022	02/2023	0,665	3	
17	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đập thủy lợi KLót	UBND xã Sơn Bua	C	0,989	09/2022	02/2023	0,369	3	
18	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống NSH KDC số 3	UBND xã Sơn Bua	C	0,500	09/2022	02/2023	0,251	3	
19	Nâng cấp, cải tạo các nhà văn hóa thôn, xã Sơn Bua.	UBND xã Sơn Bua	C	0,950	09/2022	02/2023	0,587	3	
20	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng NSH KDC Nước Đốt.	UBND xã Sơn Bua	C	0,499	09/2022	02/2023	0,301	3	
21	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đập thủy lợi Nước Chốt.	UBND xã Sơn Bua	C	1,001	09/2022	02/2023	0,488	3	

STT	Đơn vị/dự án	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư/tổng dự toán	Tháng/năm khởi công - hoàn thành		Tổng vốn đầu tư đã thanh toán	Thời gian chậm lập báo cáo quyết toán so với quy định (tháng)	Ghi chú
					Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
22	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường KLót - Xóm ông Vây	UBND xã Sơn Bua	C	0,826	09/2022	02/2023	0,557	3	
23	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng NSH KDC Mang Tà Bề, thôn Mang He	UBND xã Sơn Bua	C	0,889	09/2022	02/2023	0,640	3	
24	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng Đập Thủy lợi Nước Tang	UBND xã Sơn Bua	C	0,333	09/2022	02/2023	0,030	3	
25	Sửa chữa nhà văn hóa thôn Mang Rễ	UBND xã Sơn Bua	C	0,288	10/2022	04/2023	0,185	1	
26	Cống hộp và đường dẫn hai đầu cống đường Tu Ka Nhõ-Tập đoàn 7	UBND xã Sơn Mùa	C	0,700	09/2022	03/2023	0,503	2	
27	Nước sinh hoạt xóm Ông Đó thôn Huy Em	UBND xã Sơn Mùa	C	1,001	09/2022	03/2023	0,282	2	
28	Đường Tu Ka Nhõ- Tập đoàn 17 (Nối tiếp) Hàng mục: Thông tuyến	UBND xã Sơn Mùa	C	1,098	09/2022	03/2023	0,673	2	
29	Tuyến đường Tập đoàn 8-Mang Vàng; hàng mục thông tuyến	UBND xã Sơn Mùa	C	1,001	09/2022	03/2023	0,502	2	
30	Đường từ nhà ông Minh đi ông Xanh	UBND xã Sơn Mùa	C	1,001	09/2022	03/2023	0,510	2	
31	Đường từ nhà ông Thiểu đi Nước Ka Chín	UBND xã Sơn Mùa	C	1,098	09/2022	03/2023	0,650	2	

Ghi chú:

- Danh mục (2) bao gồm các dự án (công trình), hạng mục công trình đã hoàn thành và chi phí đã hoàn thành đến thời điểm dừng thực hiện dự án (công trình) của cấp có thẩm quyền.
- (9) Mốc thời gian để tính chậm lập báo cáo quyết toán là ngày bàn giao đưa vào sử dụng cộng với khoảng thời gian cho phép thực hiện theo quy định tại Điều 47 của Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.